

Số: **353** /BC-UBND

Điện Biên, ngày **02** tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP năm 2022;  
Dự toán và phân bổ dự toán NSDP năm 2023**

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày /12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BTC ngày /12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 88/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NĐ-HĐND ngày 09/12/2021 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương; Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Điện Biên.

Thực hiện các quy định của Luật ngân sách Nhà nước và sau khi xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khoá XV báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2023 với những nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSDP NĂM 2022**

**A. DỰ ƯỚC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH**

**I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn**

Năm 2022, dự toán HĐND tỉnh giao 2.326.000 triệu đồng tăng 158,25% so với dự toán trung ương giao, ước thực hiện 1.559.000 triệu đồng, đạt 151,36% dự toán trung ương giao, đạt 67,02% dự toán HĐND tỉnh giao. Cụ thể như sau:

**1. Thu nội địa:** Dự toán HĐND tỉnh giao 2.316.000 triệu đồng, ước thực hiện 1.491.000 triệu đồng, đạt 146,18% dự toán trung ương giao, bằng 64,38% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó:

- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước Trung ương: 248.000 triệu đồng, đạt 115,89% dự toán, bằng 111,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước địa phương: 7.600 triệu đồng, đạt 108,6% dự toán, bằng 68,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 1.500 triệu đồng, đạt 750% dự toán, tăng 496,7% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ khu vực kinh tế nghiệp ngoài quốc doanh: 357.000 triệu đồng, bằng 108,84% dự toán tỉnh giao, bằng 106% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thuế thu nhập cá nhân: 60.000 triệu đồng, đạt 139,53% dự toán, bằng 128,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thuế bảo vệ môi trường: 107.100 triệu đồng, đạt 61,20% dự toán, bằng 60% so với cùng kỳ năm 2021.

- Lệ phí trước bạ: 80.000 triệu đồng, đạt 111,11% dự toán, bằng 99,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu phí, lệ phí: 35.500 triệu đồng, bằng 122,41% dự toán giao, bằng 110,7% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3.800 triệu đồng, đạt 211,11% dự toán, bằng 125,5% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 59.000 triệu đồng, đạt 210,71% dự toán, bằng 46,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu tiền sử dụng đất: 391.000 triệu đồng, đạt 29,18% dự toán, bằng 104,9% so với cùng kỳ năm 2021 do các dự án đấu giá đất theo phương án tài chính đã được phê duyệt chậm tiến độ, công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn;

- Thu tiền cho thuê và bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 100 triệu đồng, phát sinh ngoài dự toán được giao, bằng 100% so cùng kỳ năm 2021.

- Thu xổ số kiến thiết: 34.000 triệu đồng, đạt 94,44% dự toán giao, bằng 85,4% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 21.500 triệu đồng, đạt 215% dự toán, bằng 115,6% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu khác ngân sách: 80.600 triệu đồng, đạt 268,67% dự toán, bằng 52,5% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi, công sản khác: 04 tỷ đồng, đạt 200% dự toán giao, bằng 125,2% so với cùng kỳ năm 2021.

- Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế ngân sách địa phương hưởng: 300 triệu đồng, phát sinh ngoài dự toán được giao, bằng 58,5% so với cùng kỳ năm 2021.

**2. Thu hải quan:** 20.500 đồng, bằng 205% dự toán giao, bằng 80,53% so với cùng kỳ năm 2021.

**3. Thu ủng hộ, đóng góp:** 47.298 triệu đồng, bao gồm: 6.895 triệu đồng ủng hộ Quỹ vắc xin Covid-19 (*tỉnh đã chuyển trả quỹ vắc xin phòng chống Covid-19 theo Công văn số 3081/BTC-KBNN ngày 05/4/2022*); 553 triệu đồng ủng hộ thực hiện lễ hội Hoa Ban; 02 tỷ đồng tài trợ tổ chức Lễ khánh thành công trình Đền thờ liệt sĩ tại Chiến trường Điện Biên Phủ; 4.200 triệu đồng thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Trường PTDT bán trú THCS Vàng Đán huyện Nậm Pồ; 869 triệu đồng tài trợ xây dựng 02 phòng học tại trường THCS xã Thanh Nưa huyện Điện Biên; 32.536 triệu đồng ủng hộ chương trình sóng và máy tính cho em và 200 triệu đồng ủng hộ giao lưu văn hóa Việt – Lào...

**4. Thu viện trợ:** 202 triệu đồng của Đại sứ quán Trung Quốc cho huyện Điện Biên.

## II. Thu ngân sách địa phương

Năm 2022, dự toán thu HĐND tỉnh quyết định giao: 10.875.556 triệu đồng, ước thực hiện cả năm 12.334.000 triệu đồng, đạt 113,41% dự toán. Cụ thể như sau:

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn địa phương hưởng:** Dự toán được giao: 2.196.800 triệu đồng, ước thực hiện 1.377.000 triệu đồng, đạt 62,68% dự toán HĐND tỉnh giao.

**2. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:** Dự toán được giao: 8.678.756 triệu đồng, ước thực hiện: 10.696.228 triệu đồng, bằng 123,25% dự toán. Bao gồm:

- Bổ sung cân đối: 7.352.709 triệu đồng;
- Bổ sung có mục tiêu: 3.343.519 triệu đồng, trong đó:
  - + Bổ sung theo dự toán đầu năm: 1.326.047 triệu đồng;
  - + Bổ sung tăng trong năm: 1.859.989 triệu đồng<sup>1</sup>;
  - + Dự kiến cuối năm trung ương bổ sung kinh phí cải cách tiền lương và chính sách an sinh xã hội: 157.483 triệu đồng.

**3. Kinh phí chuyển từ những năm trước chuyển sang phân bổ trong năm 2022:** 213.272 triệu đồng<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Bao gồm: Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19: 23.782 triệu đồng; Chương trình phát triển công tác xã hội và Chương trình trợ giúp xã hội đối với người tâm thần, trẻ tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí: 17.200 triệu đồng; Vốn sự nghiệp Chương trình MTQG: 344.511 triệu đồng; Vốn đầu tư Chương trình MTQG: 1.151.996 triệu đồng; Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển vốn ngân sách trung ương năm 2022: 322.500 triệu đồng.

<sup>2</sup> Bao gồm: Nguồn tăng thu sử dụng đất các năm trước bổ sung thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung: 41.691 triệu đồng; Phân bổ vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất năm 2021 (khu đất nhà ở thương mại) 80.743 triệu đồng; đầu tư từ nguồn cân đối địa phương các năm trước còn dư: 41.001 triệu đồng; Kinh phí đấu giá xe ô tô các năm trước để mua xe ô tô năm nay: 6.486 triệu đồng; Kinh phí thực hiện phòng, chống dịch và hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19: 5.563 triệu đồng; Nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Đề án

**4. Nguồn ủng hộ đóng góp:** 47.298 triệu đồng.

**5. Thu viện trợ:** 202 triệu đồng.

### **III. Đánh giá thu ngân sách**

#### **1. Công tác triển khai thực hiện dự toán thu**

Sau Quý I năm 2022, kinh tế của cả nước nói chung và của tỉnh Điện Biên nói riêng được mở cửa trong trạng thái bình thường mới, dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, tạo tiền đề quan trọng để phục hồi và phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Thực hiện Chỉ đạo của Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội của quốc hội, theo đó thực hiện chính sách để hỗ trợ doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn tỉnh.

Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp đã giao, chỉ đạo ngành thuế triển khai đồng bộ, tích cực, hiệu quả các giải pháp cụ thể về quản lý thuế, công tác kê khai, nộp thuế; chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động doanh nghiệp, các nguồn thu phát sinh trên địa bàn để triển khai các giải pháp cụ thể, phù hợp để thu, nộp ngân sách nhà nước kịp thời đúng theo quy định.

Một số chính sách thuế thực hiện cắt giảm để khuyến khích phục hồi kinh tế như: Giảm thuế trước bạ xe ô tô, giảm thuế bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ngày 23/3/2022 của Ủy ban thường vụ quốc hội; giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của chính phủ; gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ; giảm một số khoản phí, lệ phí theo Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính; Thị trường đất đai trong năm 2022 ít sôi động, tác động trực tiếp đến dự toán thu ngân sách địa phương...

#### **2. Kết quả đạt được**

##### **a) Về thu nội địa**

Đa số các khoản thu đều hoàn thành dự toán giao, có nhiều khoản hoàn thành trên 10% dự toán HĐND tỉnh giao<sup>3</sup> (có 5 khoản thu hoàn thành trên 200% dự toán<sup>4</sup>). Năm 2022 là năm đầu thực hiện phân cấp nguồn thu thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, ước thực hiện có 9/10 huyện, thị xã, thành phố hoàn thành

79: 6.201 triệu đồng; Kinh phí giao đất giao rừng theo KH 2783: 10.480 triệu đồng; Các nhiệm vụ thường xuyên, mục tiêu còn dư khác năm 2021: 21.106 triệu đồng.

<sup>3</sup> Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý (115,89%); Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (750%); Thuế thu nhập cá nhân (139,53%); Thu phí, lệ phí (122,41%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (211,11%); Tiền cho thuê đất, mặt nước (210,71%); Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (215%); thu khác ngân sách (268,67%); Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác (200%).

<sup>4</sup> Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài (750%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (211%); tiền cho thuê đất, mặt nước (211%); Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (215%); Thu khác ngân sách (268,67%).

vượt mức dự toán trên địa bàn từ 10% trở lên<sup>5</sup>, trong đó có những huyện dự kiến hoàn thành dự toán rất cao như: Huyện Mường Chà (174,24%), huyện Mường Ảng (152,38%), thành phố Điện Biên Phủ (148,94%). Từ những kết quả thu đạt được nêu trên cho thấy việc thực hiện phân cấp nguồn thu mạnh tạo sự chủ động, linh hoạt trong điều hành dự toán thu ngân sách cấp huyện.

- Do mưa lớn kéo dài nên sản lượng thuế và thuế tài nguyên nước nộp ngân sách của các công ty thủy điện đạt khá so với cùng kỳ<sup>6</sup>. Trên địa bàn tỉnh phát sinh một số khoản tăng thu đột biến sau thanh tra, kiểm tra, quyết toán bổ sung từ những năm trước; nộp tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nộp một lần...

*b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu*

Ước thực hiện cả năm 2022 đạt 205% dự toán HĐND tỉnh giao. Do dịch bệnh covid-19 cơ bản được kiểm soát, phía Lào đã mở cửa thông thương hàng hóa xuất nhập khẩu qua lại giữa hai bên, mặt hàng xuất khẩu tuy nhiều nhưng đa số đều thuộc danh mục hàng hóa được miễn thuế nên số thu từ thuế xuất khẩu chiếm tỷ lệ rất nhỏ. Số thu nộp vào ngân sách nhà nước chủ yếu tập trung vào một số mặt hàng nhập khẩu như: Hàng nông lâm sản, hàng nhập đầu tư máy móc thiết bị tạo tài sản cố định của một số dự án thủy điện trên địa bàn các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Sơn La.

*c) Công tác thu trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố*

- Thành phố Điện Biên Phủ: Thu ngân sách ước thực hiện 863.384 triệu đồng, đạt 125,68% dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 423.000 triệu đồng, bằng 148,94% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Điện Biên: Thu ngân sách ước thực hiện 841.839 triệu đồng, đạt 109,46% dự toán tỉnh giao; thu trên địa bàn ước thực hiện 98.000 triệu đồng, đạt 94,23% dự toán tỉnh giao, tuy nhiên thu trên địa bàn không kể thu tiền sử dụng đất đạt 118,18% dự toán.

- Huyện Tuần Giáo: Thu ngân sách ước thực hiện 785.220 triệu đồng, đạt 110,31% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 55 tỷ đồng đạt 110% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Mường Ảng: Thu ngân sách ước thực hiện 490 tỷ 783 triệu đồng, đạt 120,07% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 32 tỷ đồng, đạt 152,38% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Tủa Chùa: Thu ngân sách ước thực hiện 547 tỷ 348 triệu đồng, đạt 114,20% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 14 tỷ 800 triệu đồng, đạt 123,33% dự toán tỉnh giao.

<sup>5</sup> Thành phố ĐBP đạt 148,94%; Huyện Tuần Giáo đạt 110%; Huyện Mường Ảng đạt 152,38%; Huyện Tủa Chùa đạt 123,33%; Huyện Mường Chà đạt 174,24%; Huyện Mường Nhé đạt 122,22% Huyện Nậm Pồ đạt 129,41%; Thị xã Mường Lay đạt 121,43%; Huyện Điện Biên Đông đạt 116,67%.

<sup>6</sup> Số thu tăng 35 tỷ so với cùng kỳ

- Huyện Mường Chà: Thu ngân sách ước thực hiện 678 tỷ 412 triệu đồng, đạt 122,97% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 57 tỷ 500 triệu đồng, đạt 174,24% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Mường Nhé: Thu ngân sách ước thực hiện 631 tỷ 550 triệu đồng, đạt 116,30% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 16 tỷ 500 triệu đồng, đạt 122,22% dự toán giao.

- Huyện Nậm Pồ: Thu ngân sách ước thực hiện 638 tỷ 182 triệu đồng, đạt 110,12% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 11 tỷ đồng, đạt 129,41% so với dự toán tỉnh giao.

- Thị xã Mường Lay: Thu ngân sách ước thực hiện 141 tỷ 648 triệu đồng, đạt 110,25% dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 8 tỷ 500 triệu đồng, đạt 121,43% dự toán tỉnh giao.

- Huyện Điện Biên Đông: Thu ngân sách ước thực hiện 715 tỷ 800 triệu đồng, đạt 109,07% so với dự toán tỉnh giao. Thu trên địa bàn ước thực hiện 14 tỷ đồng, đạt 116,67% so với dự toán tỉnh giao.

#### *d) Công tác quản lý nợ và thu hồi nợ thuế<sup>7</sup> trên địa bàn tỉnh*

Đến hết tháng 10/2022, xử lý nợ thuế đối với 105 lượt người nộp thuế (5,1 tỷ đồng), xử lý khoan nợ đối với 131 người nộp thuế (7 tỷ đồng), miễn tiền chậm nộp 5 người nộp thuế (0,6 tỷ đồng). Tổng số tiền thuế nợ đọng đầu kỳ 01/01/2022 là 51,5 tỷ đồng (Nợ khó thu 3,1 tỷ đồng; Nợ có khả năng thu 48,4 tỷ đồng); dự ước đến 31/12/2022, nợ thuế chỉ còn khoảng 50 tỷ đồng (dưới 5% so với số thu năm 2022) đảm bảo chỉ tiêu Tổng Cục thuế giao.

### **3. Tồn tại, khó khăn vướng mắc**

- Một số khoản thu không đạt dự toán giao<sup>8</sup> do thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu bị cắt giảm mạnh. Người dân tập trung đời sống vật chất mà cắt giảm chi tiêu cho hoạt động giải trí cũng khiến nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết bị ảnh hưởng.

- Các dự án tạo nguồn thu đấu giá đất do cấp tỉnh thực hiện chưa thực hiện được theo kế hoạch đề ra. Đến thời điểm báo cáo mới có một dự án<sup>9</sup> đấu giá thành công quyền sử dụng đất, các dự án còn lại đang trong quá trình hoàn thiện các quy trình, hồ sơ, thủ tục. Nguyên nhân do một số ngành và địa phương chưa tính tích cực chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao; còn lúng túng trong thủ tục hồ sơ thực hiện tổ chức đấu giá; công tác đền bù giải phóng mặt bằng còn kéo dài, các thủ tục hoàn thiện hồ sơ còn nhiều khâu, nhiều cấp, liên quan đến các bộ ngành trung ương.

<sup>7</sup> Theo Báo cáo số 204/BC-CTDBI ngày 04/11/2022 của Cục Thuế tỉnh Điện Biên

<sup>8</sup> Thuế bảo vệ môi trường (61,2%); Thu tiền sử dụng đất (28,66%); Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết (94,44%)

<sup>9</sup> Dự án khu dân cư Đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái – Khe Chít

- Còn có huyện<sup>10</sup> đã hoàn thành dự toán thu cân đối, nhưng chưa hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất dẫn đến chưa đạt dự toán thu trên địa bàn tỉnh giao.

## **B. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH**

### **I. Tình hình chi ngân sách**

Năm 2022, dự toán chi ngân sách địa phương được HĐND tỉnh giao 10.899.756 triệu đồng, ước thực hiện 11.705.000 triệu đồng, đạt 107,39% dự toán. Chi ngân sách đã cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo nguồn lực để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 những tháng đầu năm.

#### **Chi tiết các khoản chi ước thực hiện như sau**

##### **1. Chi cân đối ngân sách địa phương:**

Dự toán HĐND tỉnh giao 9.573.709 triệu đồng, ước thực hiện 8.712.000 triệu đồng, đạt 91,00% dự toán. Bao gồm:

##### **1.1. Chi đầu tư phát triển**

a) Chi đầu tư cho các dự án: Ước thực hiện cả năm 996.488 triệu đồng, đạt 52,52% kế hoạch. Cụ thể:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản<sup>11</sup>: Kế hoạch vốn giao 679.230 triệu đồng, thực hiện 10 tháng 506.686 triệu đồng, đạt 78,43% kế hoạch; ước thực hiện cả năm 674.797 triệu đồng đạt 99,35% dự toán;

- Chi đầu tư hạ tầng từ nguồn thu sử dụng đất: 287.691 triệu đồng, bằng 24,34% dự toán ước thực hiện đạt thấp do chưa có nguồn thu từ đấu giá đất cấp tỉnh đến nay chưa thu đủ để bố trí cho các dự án trọng điểm của tỉnh;

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: Kế hoạch vốn giao 36.000 triệu đồng; thực hiện 10 tháng đạt 14.368 triệu đồng đạt 39,91% kế hoạch, ước thực hiện cả năm 34.000 triệu đồng, bằng 94,44% dự toán do nguồn thu Xổ số kiến thiết không đạt dự toán giao.

b) Chi bổ sung cho Quỹ phát triển đất: 36.169 triệu đồng.

c) Chi đầu tư xây dựng bằng nguồn khác: Kế hoạch vốn giao 41.001 triệu đồng; thực hiện 10 tháng 33.718 triệu đồng, đạt 82,24% kế hoạch, ước thực hiện cả năm 41.001 triệu đồng, đạt 100% Kế hoạch vốn giao.

##### **1.2. Chi thường xuyên:**

Dự toán giao: 7.474.909 triệu đồng; ước thực hiện 7.631.742 triệu đồng, đạt 102,10% dự toán, bao gồm:

<sup>10</sup> Huyện Điện Biên thu địa bàn đạt 94,23%, thu địa bàn không kể thu tiền sử dụng đất đạt 118,18% dự toán

<sup>11</sup> Bao gồm cả nguồn vay lại của chính phủ

- **Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề:** 3.742.182 triệu đồng, đạt 104% dự toán do ước tăng chi thực hiện tinh giản biên chế; chế độ cho giáo viên; kinh phí kỷ niệm 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Hội thi Giai điệu tuổi hồng; chính sách an sinh xã hội cho học sinh, sinh viên...; tập huấn, bồi dưỡng thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông; kinh phí mua sắm trang thiết bị phòng thí nghiệm; thực hiện mua sắm trang thiết bị dạy học, chi thường xuyên khác; chương trình sóng và máy tính cho em.

- **Chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ:** 18.481 triệu đồng, đạt 100% dự toán giao.

- **Chi An ninh - Quốc phòng:** 266.611 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng: Chi cho các hoạt động đảm bảo an ninh các dịp tết, lễ hội hoa ban, ngày hội văn hóa Việt - Lào; thực hiện kế hoạch xây dựng trụ sở làm việc công an tại các bản giáp biên giới Việt Nam - Lào; Kinh phí triển khai Đề án 06; Đề án nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; diễn tập khu vực phòng thủ; công tác phòng chống khủng bố; đấu tranh, giải quyết tà đạo trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ hội thao dân quân cơ động; kinh phí phòng, chống dịch Covid-19; hỗ trợ tuyển sinh quân sự; hỗ trợ mua sắm thiết bị bảo vệ an ninh, đèn chiếu sáng và các nhiệm vụ đặc thù quốc phòng, an ninh khác.

- **Chi sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình:** 812.103 triệu đồng. Trong năm phát sinh tăng một số nhiệm vụ như: Kinh phí tinh giản biên chế; hỗ trợ nhân viên y tế thực hiện nhiệm vụ trong dịp tết Nguyên đán; kinh phí phòng, chống bệnh dại ở người; xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; thực hiện sửa chữa, mua trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc và vật tư, sinh phẩm xét nghiệm, chi phí cách ly y tế, chi công tác đặc thù, công tác khác phòng, chống dịch Covid-19.

- **Chi sự nghiệp Văn hoá thông tin:** 93.473 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng: Kinh phí tổ chức lễ hội Hoa Ban; kinh phí thực hiện Ngày hội giao lưu Văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam – Lào lần thứ III năm 2022; kinh phí tổ chức lễ khánh thành, trồng cây tạo cảnh quan, trồng cây lưu niệm, thực hiện dự án Đèn thờ liệt sỹ tại chiến trường Điện Biên Phủ; kinh phí khai quật di chỉ khảo cổ hang Thẩm Tâu, xã Pa Ham, huyện Mường Chà; Tham gia triển lãm “Không gian Di sản văn hóa Việt Nam”; kinh phí tinh giản biên chế.

- **Chi sự nghiệp Phát thanh truyền hình:** 51.257 triệu đồng, trong năm phát sinh kinh phí hắc phục tạm thời sự cố sụt lún kè chắn đất do ảnh hưởng thiên tai tại trung tâm truyền dẫn phát sóng Đài phát thanh truyền hình tỉnh.

- **Chi sự nghiệp Thể dục thể thao:** 19.803 triệu đồng, trong năm phát sinh kinh phí đăng cai tổ chức giải cờ tướng trung cao tuổi toàn quốc năm 2022.

- **Chi sự nghiệp bảo vệ Môi trường:** 91.229 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả đầu ra.

- **Chi Đảm bảo xã hội:** 187.662 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng một

số nhiệm vụ: kinh phí cho trẻ em của làng trẻ SOS đi dự liên hoan đại biểu trẻ em tại Sầm Sơn, Thanh Hóa; kinh phí phục vụ học viên cai nghiện; kinh phí hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

- **Chi sự nghiệp Kinh tế:** 943.615 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng chi một số nhiệm vụ: Mua trang thiết bị, công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng; kinh phí thuê tư vấn xác định giá khởi điểm đấu giá đất một số dự án thuộc tỉnh quản lý; cắm mốc giới quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000; điều chỉnh quy hoạch phân khu; điều chỉnh quy hoạch chi tiết; khảo sát, xác định và công bố đơn giá nhân công xây dựng; giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Điện Biên; kinh phí giao đất giao rừng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp theo Kế hoạch số 2783/KH-UBND; kinh phí trồng cây mắc ca theo hình thức liên kết sản xuất; kinh phí phòng chống viêm da nổi cục trâu bò trên địa bàn tỉnh Điện Biên; dự án xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tỉnh Điện Biên;...

- **Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể:** 1.398.356 triệu đồng, trong năm phát sinh tăng một số nhiệm vụ: Kinh phí phục vụ tổ chức lễ hội, ngày hội giao lưu văn hóa; tổ chức lễ khởi công dự án đầu tư mở rộng cảng hàng không Điện Biên; hỗ trợ quan hệ hợp tác với Lào; mua sắm trang phục; xây dựng phần mềm quản lý lao động, việc làm, phần mềm xử lý vi phạm hành chính; tổ chức kỳ thi nâng ngạch chuyên viên và tương đương; kinh phí cải cách hành chính; đề án “Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp...”; kinh phí đại hội đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; tập huấn quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng và công cụ hỗ trợ; kinh phí đối ngoại; hỗ trợ quà tặng đại biểu dự hội nghị biểu dương người có uy tín, già làng...; kinh phí sửa chữa, mua sắm xe ô tô; kinh phí tinh giản biên chế và một số nhu cầu tăng chi đột xuất khác của các ngành, các huyện, thị xã, thành phố.

- **Chi khác ngân sách:** 6.970 triệu đồng, kinh phí hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị cấp trên đóng trên địa bàn và một số nhiệm vụ chi phân bổ từ nguồn chi khác theo quyết định phân bổ chi tiết trong năm.

**1.3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:** 1.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

**1.4. Chi trả lãi, phí tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng:** 5.600 triệu đồng, đạt 74,67% dự toán. Do việc nhận vốn vay trong năm để đầu tư thấp hơn kế hoạch giao đầu năm, thời gian nhận vốn cũng chậm hơn dự kiến vì vậy số tiền chi trả phí, lãi vay trả cho khoản vay này giảm.

## **2. Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

Trong năm, Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp Chương trình Mục tiêu Quốc gia: 344.511 triệu đồng; vốn đầu tư Chương trình MTQG: 1.151.996 triệu đồng, ước thực hiện 1.324.252 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư thực hiện 10 tháng là 122.950 triệu đồng, đạt 10,67% kế hoạch do kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia được Chính phủ giao vốn cho địa

phương muợn (giao vốn cuối tháng 5/2022). UBND tỉnh đã chủ động, khẩn trương chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện phân bổ chi tiết và giao kế hoạch vốn cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tuy do nhiên thủ tục đầu tư dự án thực hiện qua nhiều bước, nhiều khâu; các văn bản hướng dẫn quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ thuộc các Bộ, cơ quan chủ quản Chương trình chưa được ban hành đầy đủ, đồng bộ dẫn đến tiến độ triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia còn chậm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh. Ước thực hiện 1.151.996 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Vốn sự nghiệp: 172.256 triệu đồng, đạt 50% dự toán giao bổ sung (*Do trong năm nguồn kinh phí trung ương phân bổ muợn; nhiều văn bản hướng dẫn về chính sách, chế độ đối với vốn sự nghiệp trung ương và địa phương mới ban hành, thời gian thực hiện gấp*).

### **3. Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác**

Kế hoạch vốn được giao: 1.579.396 triệu đồng, trong đó: Dự toán giao đầu năm 1.256.896 triệu đồng, dự toán trung ương bổ sung trong năm 322.500 triệu đồng (*Chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội*). Giải ngân đến 31/10/2022 đạt 798.763 triệu đồng, đạt 50,57% kế hoạch vốn giao do Chính phủ giao bổ sung kế hoạch vốn thực hiện Chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội cho địa phương muợn<sup>12</sup>. Ước thực hiện 1.579.396 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao. Cụ thể như sau:

- Đầu tư các dự án bằng nguồn vốn nước ngoài: Kế hoạch giao 84.520 triệu đồng, thực hiện 10 tháng giải ngân 3.405 triệu đồng, đạt 4,03% kế hoạch, ước thực hiện 84.520 triệu đồng bằng 100% kế hoạch, cụ thể:

+ *Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và Nước sạch nông thôn dựa trên kết quả vay vốn ngân hàng thế giới*: Kế hoạch vốn giao 4.138 triệu đồng, thực hiện giải ngân 1.155 triệu đồng, đạt 27,91% kế hoạch; Ước thực hiện năm 2022 là 4.138 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ *Chương trình Đô thị miền núi phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ*: Kế hoạch vốn giao 56.210 triệu đồng, đến hết ngày 31/10/2022 chưa thực hiện giải ngân. Địa phương cũng đã hoàn thiện hồ sơ và có văn bản gửi Ngân hàng thế giới; các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư; Ban QLDA phát triển đô thị (NMUP) đề nghị xin rút vốn (*Tuy nhiên đến nay, địa phương chưa được Trung ương chuyển kinh phí để thực hiện giải ngân, thanh toán theo kế hoạch vốn giao*).

Bên cạnh đó do việc trượt tỷ giá giữa các đồng SDR, USD và VNĐ nên việc rút vốn xác định theo đồng SDR đã gây khó khăn cho công tác rút vốn ODA năm 2022 đã ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ giải ngân của dự án; Ước thực hiện năm 2022 là 56.210 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ *Dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân*

<sup>12</sup> Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 12/10/2022

*sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển KTXH tỉnh Điện Biên*: Kế hoạch vốn giao 16.250 triệu đồng, đến hết ngày 31/10/2022 chưa thực hiện giải ngân; do điều kiện để giải ngân vốn nước ngoài cần phải có nhà thầu nước ngoài tư vấn hỗ trợ kỹ thuật nước cho dự án. Đến thời điểm hiện tại chưa lựa chọn được nhà thầu tư vấn hỗ trợ kỹ thuật nên chưa thể giải ngân, thanh toán. Dự kiến trong tháng 12/2022 sẽ hoàn thành việc lựa chọn nhà thầu tư vấn hỗ trợ kỹ thuật; Ước thực hiện năm 2022 là 16.250 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ *Dự án Nâng cấp hệ thống cấp nước Thanh Nưa, Hua Thanh (Quỹ Mê Công La Thuong)*: Kế hoạch vốn giao 7.922 triệu đồng, thực hiện giải ngân 2.250 triệu đồng, đạt 28,4% kế hoạch do dự án, Chương trình mới được điều chỉnh nguồn vốn nên Chủ đầu tư đang triển khai xây dựng và hoàn tất thủ tục rút vốn theo quy định; Ước thực hiện năm 2022 là 7.922 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao;

- Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực, chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội (vốn trong nước): Kế hoạch vốn giao 1.494.876 triệu đồng; thực hiện 10 tháng giải ngân 795.359 triệu đồng, đạt 53,21% kế hoạch; Ước thực hiện năm 2022 là 1.494.876 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

#### **4. Bổ sung mục tiêu (vốn sự nghiệp):**

Dự toán giao đầu năm 69.151 triệu đồng, ước thực hiện 89.352 triệu đồng, đạt 129,21% dự toán do trong năm được trung ương bổ sung và phân bổ từ nguồn năm trước chuyển sang. Cụ thể:

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự An toàn giao thông: Dự toán giao 9.000 triệu đồng, ước thực hiện 100% dự toán.

- Hỗ trợ thực hiện một số Đề án, Dự án khoa học và công nghệ: Dự toán giao 2.000 triệu đồng, ước thực hiện 100% dự toán.

- Bồi dưỡng cán bộ, công chức hội Liên hiệp phụ nữ các cấp và chi hội trưởng hội phụ nữ: Dự toán giao 250 triệu đồng, ước thực hiện 100% dự toán.

- Vốn dự bị động viên: Dự toán giao 10.000 triệu đồng, ước thực hiện 100% dự toán.

- Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ: Dự toán giao 44.701 triệu đồng, ước thực hiện 100% dự toán.

- Kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; chương trình phát triển công tác xã hội phân bổ 17.200 triệu đồng từ nguồn trung ương bổ sung trong năm, ước thực hiện 17.200 triệu đồng.

- Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh huyện Mường Nhé phân bổ 6.201 triệu đồng từ nguồn năm trước chuyển sang, ước thực hiện 6.201 triệu đồng.

## **II. Tình hình chi ngân sách các huyện, thị xã, thành phố**

- Thành phố Điện Biên Phủ: Chi ngân sách ước thực hiện 844 tỷ 249 triệu đồng, đạt 122,89% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Điện Biên: Chi ngân sách ước thực hiện 818 tỷ 450 triệu đồng, đạt 106,42% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Tuần Giáo: Chi ngân sách ước thực hiện 762 tỷ 748 triệu đồng, đạt 107,15% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Ảng: Chi ngân sách ước thực hiện 443 tỷ 296 triệu đồng, đạt 108,45% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Tủa Chùa: Chi ngân sách ước thực hiện 553 tỷ 128 triệu đồng, đạt 111,23% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Chà: Chi ngân sách ước thực hiện 630 tỷ 978 triệu đồng, đạt 114,37% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Mường Nhé: Chi ngân sách ước thực hiện 616 tỷ 664 triệu đồng, đạt 113,56% dự toán tỉnh giao.
- Huyện Nậm Pồ: Chi ngân sách ước thực hiện 624 tỷ 216 triệu đồng, đạt 107,71% so với dự toán tỉnh giao.
- Thị xã Mường Lay: Chi ngân sách ước thực hiện 138 tỷ 749 triệu đồng, đạt 107,99% so với dự toán tỉnh giao.
- Huyện Điện Biên Đông: Chi ngân sách ước thực hiện 707 tỷ 835 triệu đồng, đạt 107,75% so với dự toán tỉnh giao.

### **III. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh và phương án xử lý hụt thu ngân sách**

- Tổng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh: 99.060 triệu đồng, gồm: dự toán giao đầu năm: 82.587 triệu đồng, trong năm được trung ương bổ sung chính sách đã chi năm trước để hoàn trả tăng dự phòng ngân sách tỉnh 16.473 triệu đồng.
- Số đã phân bổ cho các đơn vị: 73.804 triệu đồng, bao gồm:
  - + Hỗ trợ công tác phòng, chống dịch Covid-19: 56.820 triệu đồng;
  - + Kinh phí đã hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 14.117 triệu đồng;
  - + Phòng, chống bệnh dại ở người: 500 triệu đồng.
  - + Vắc xin phòng bệnh trâu bò viêm da nổi cục: 2.367 triệu đồng
- Số còn lại 25.256 triệu đồng dự kiến thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai và một số nhiệm vụ phát sinh đột xuất.
- Trường hợp hụt thu:
  - + Đối với tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết để cân đối chi đầu tư thì thực hiện giảm khoản chi đầu tư tương ứng đồng thời giảm dự toán chi 10% số thu để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã giao dự toán đầu năm;

+ Đối với chi thường xuyên: Sử dụng nguồn dự phòng, chi khác ngân sách và các nguồn khi thường xuyên khác còn dư các cấp để xử lý.

### **III. BỘI CHI NGÂN SÁCH**

Nguồn vay lại từ Chính phủ 28 tỷ 967 triệu đồng (giảm 4.433 triệu đồng so với dự toán) trả nợ gốc trong kỳ ước thực hiện 8 tỷ 977 triệu đồng (giảm 223 triệu đồng so với dự toán) bội chi ngân sách địa phương 19 tỷ 990 triệu đồng (28.967 triệu đồng – 8.977 triệu đồng).

### **IV. Tình hình quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

1. Tổng số dự án, công trình đã phê duyệt quyết toán từ 01/01/2022 đến 31/10/2022: 416 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt quyết toán 2.650.487 triệu đồng. Trong đó cấp tỉnh phê duyệt 110 dự án, công trình với tổng giá trị được duyệt 1.807.565 triệu đồng, cấp huyện phê duyệt 306 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt 842.922 triệu đồng; tiết kiệm chi ngân sách nhà nước 8.674 triệu đồng.

2. Tổng số dự án chưa phê duyệt quyết toán tính đến tháng 10 năm 2022 là 156 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt 3.189.277 triệu đồng. Trong đó: cấp tỉnh 71 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt 2.862.896 triệu đồng; cấp huyện 85 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt 326.381 triệu đồng. Nguyên nhân chưa phê duyệt quyết toán của các Dự án, công trình như sau:

- Một số dự án, công trình từ khi đầu tư cho đến thời điểm quyết toán dự án hoàn thành trải qua thời gian dài, nhiều chính sách thay đổi; khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách trong quyết toán dự án hoàn thành.

- Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, không tích cực phối hợp trong công tác lập và nộp báo cáo quyết toán.

- Việc xử lý trách nhiệm của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án vi phạm về thời gian nộp hồ sơ quyết toán chưa kiên quyết, kịp thời theo quy định.

- Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã được Chủ đầu tư giao nộp hồ sơ quyết toán, cơ quan tài chính đang tích cực thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán theo quy định và nằm trong thời hạn quyết toán theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2020 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

#### **3. Giải pháp thực hiện thời gian tới.**

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban QLDA chuyên ngành có trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các giải pháp cụ thể của Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ ngành Trung ương, các Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, ý kiến của cơ quan Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh đối với việc thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các Chủ đầu tư, Ban QLDA, các nhà thầu trong thực hiện, chấp hành các quy định của pháp luật

về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ quyết toán hợp đồng... và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định; Yêu cầu và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, đánh giá tình hình thực hiện lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục và thời gian quy định về quyết toán dự án hoàn thành.

- Cơ quan Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước, các sở quản lý chuyên ngành tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Chủ đầu tư, Ban QLDA trong công tác quyết toán dự án hoàn thành theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; Tích cực, khẩn trương thực hiện công tác quyết toán các dự án hoàn thành do Chủ đầu tư, Ban QLDA giao nộp; Chủ động, phối hợp, nghiên cứu và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến hồ sơ dự án hoàn thành theo quy định, xử lý hồ sơ dự án còn tồn đọng theo Văn bản số 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Các Chủ đầu tư, Ban QLDA tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán; quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ cần thiết khi thực hiện quyết toán dự án hoàn thành; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các đơn vị tư vấn, thi công trong việc chấp hành các quy định về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành...; Thực hiện việc rà soát các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng nhưng chưa phê duyệt quyết toán, khẩn trương nộp và nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành về cơ quan Tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định; Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đảm bảo thời gian, nội dung mẫu biểu, số liệu báo cáo và đặc biệt đề xuất giải pháp xử lý đối với các dự án chậm quyết toán (nếu có).

## **V. Đánh giá tình hình triển khai dự toán chi ngân sách**

### **1. Công tác triển khai thực hiện dự toán chi**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2022<sup>13</sup>; Quy định về quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2022<sup>14</sup> làm cơ sở, tạo tiền đề cho các cấp, các ngành chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách được giao.

Ngay sau khi có Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022,

<sup>13</sup> Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 14/1/2022 của UBND tỉnh

<sup>14</sup> Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 26/1/2022 của UBND tỉnh

UBND tỉnh đã quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022, giao và chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, cấp ủy và chính quyền các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung chỉ đạo triển khai việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chi ngân sách năm 2022 được giao. Việc thực hiện dự toán được giao và các nhiệm vụ chi ngân sách đã cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo nguồn lực để thực hiện phòng, chống dịch Covid-19.

## **2. Kết quả đạt được**

*a) Công tác điều hành ngân sách, chấp hành các chế độ chính sách và dự toán ngân sách ở tất cả các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ*

- Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện theo đúng các quy định về trình tự lập, chấp hành, kế toán và quyết toán NSNN của Luật NSNN; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn của tỉnh.

- Các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định.

- Chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý; đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và ưu tiên dành các nguồn lực cho các lực lượng tham gia phòng chống dịch nhằm đẩy lùi, ngăn chặn dịch bệnh Covid 19 tại địa phương.

*b) Phân bổ vốn chi đầu tư thực hiện đúng theo các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, trong đó tập trung:*

- Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, bố trí vốn để thu hồi vốn ứng trước, bố trí vốn cho dự án cấp bách, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn, dự án đã có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và đã được bố trí vốn hằng năm, cần tiếp tục thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung vốn cho các dự án có khả năng hoàn thành, bố trí vốn để thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đã đủ thủ tục theo quy định, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho các dự án ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; sau khi đã đảm bảo điều kiện thứ tự ưu tiên nêu trên, trong phạm vi tổng mức vốn ngân sách địa phương năm 2022 sẽ bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã đủ thủ tục đầu tư

- Các nguồn vốn đầu tư phân bổ đầu năm hầu hết đã được phân bổ chi tiết sớm để triển khai thực hiện; đối với kế hoạch vốn bổ sung tăng trong năm tỉnh đã khẩn trương phân bổ cho các dự án đủ điều kiện phân bổ chi tiết.

### **3. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân**

#### *a) Tồn tại hạn chế*

- Tỷ lệ giải ngân 10 tháng năm 2022 chưa đạt kỳ vọng đặt ra, thấp hơn so với bình quân chung của cả nước. Một số Chủ đầu tư chưa chủ động thực hiện công tác thanh toán ngay khi có khối lượng.

- Tiến độ triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh.

- Chất lượng lập kế hoạch và công tác chuẩn bị đầu tư, thủ tục đầu tư cho các dự án tại một số đơn vị còn chưa tốt, thiếu chủ động dẫn đến một số dự án được giao kế hoạch nhưng vẫn chưa thể triển khai thi công, giải ngân, phải điều chỉnh kế hoạch vốn.

- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn còn nhiều vướng mắc, tiến độ GPMB còn chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công dự án.

#### *b) Nguyên nhân*

- Những tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp với nhiều biến chủng mới có mức độ nguy hiểm, lây lan nhanh trên địa bàn tỉnh Điện Biên, thời gian cao điểm ghi nhận trên 2.000 ca bệnh/ngày đã ảnh hưởng lớn, tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động đầu tư công nói riêng.

- Giá nhiên liệu, vật liệu xây dựng trong những tháng đầu năm tăng cao, đặc biệt là sắt, thép, xăng dầu... tác động trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhà thầu xây dựng, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công dự án.

- Thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lớn kéo dài, đặc biệt trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5/2022, gây khó khăn cho công tác tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình.

- Bổ sung kế hoạch vốn NSTW năm 2022 và các Chương trình MTQG được giao vốn muộn<sup>15</sup>; hướng dẫn thực hiện của các bộ ngành trung ương, các cơ quan chủ quản chương trình còn chậm, chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến tiến độ công tác lập, giao kế hoạch của địa phương.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSDP NĂM 2023**

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023 - 2025.

<sup>15</sup> Giao bổ sung vốn NSTW tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 12/10/2022; Chương trình MTQG giao tại Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022.

UBND tỉnh báo cáo dự toán và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương và các giải pháp về đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2023 như sau:

## **A. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH**

### **I. Nguyên tắc phân bổ**

Được tính toán trên cơ sở số giao của trung ương, số giao tăng của địa phương sau khi đã thảo luận thống nhất với các địa phương và cơ cấu phân chia các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất lâu dài thực hiện dịch vụ thương mại theo quy định tại Nghị quyết số 07/2021/NĐ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND.

Đối với tiền thu sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh được tính toán trên cơ sở các dự án thu hút đầu tư, đấu giá để phát triển hạ tầng đô thị.

### **II. Giao dự toán thu ngân sách**

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:** 2.440.000 triệu đồng.

**1.1. Thu nội địa:** 2.420.000 triệu đồng, tăng 52,95% dự toán trung ương giao, tăng 62,31% so với ước thực hiện năm 2022, chi tiết như sau:

- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước Trung ương: 222.000 triệu đồng;
- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước địa phương: 7.500 triệu đồng;
- Thu từ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 500 triệu đồng;
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 386.700 triệu đồng, tăng 36.700 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;
- Thuế thu nhập cá nhân: 63.000 triệu đồng;
- Thuế bảo vệ môi trường: 180.000 triệu đồng;
- Lệ phí trước bạ: 75.000 triệu đồng;
- Thu phí và lệ phí: 31.000 triệu đồng;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3.000 triệu đồng;
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 48.000 triệu đồng, tăng 8.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;
- Thu tiền sử dụng đất: 1.300.000 triệu đồng, tăng 800.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao. Trong đó:
  - + Thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh thực hiện: 1.176.200 triệu đồng;
  - + Thu tiền sử dụng đất các huyện, thị xã, thành phố thực hiện: 123.800 triệu đồng.
- Thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng;
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 15.000 triệu đồng;

- Thu khác ngân sách: 50.000 triệu đồng;
- Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác: 3.000 triệu đồng.

**1.2. Thu hải quan:** 20.000 triệu đồng, bằng dự toán trung ương giao.

**2. Tổng thu ngân sách địa phương:** 14.272.826 triệu đồng, bao gồm:

- Thu nội địa ngân sách địa phương hưởng: 2.315.700 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 11.957.126 triệu đồng, bao gồm: Bổ sung cân đối: 7.599.984 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu: 4.357.142 triệu đồng.

**3. Thu ngân sách huyện:** 7.581.986 triệu đồng, bao gồm:

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn đối với các huyện, thị xã, thành phố năm 2023: 587.800 triệu đồng, trong đó: Ngân sách huyện hưởng 561.400 triệu đồng.
- Tổng số thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 7.020.586 triệu đồng. Bao gồm: Bổ sung cân đối: 5.162.943 triệu đồng, bổ sung có mục tiêu: 1.857.643 triệu đồng.

## **B. CHI NGÂN SÁCH**

### **I. Nguyên tắc phân bổ**

- Đối với chi đầu tư thực hiện theo Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Đối với nội dung chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất

+ Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất do cấp tỉnh đầu tư, quản lý sau khi đã giảm trừ chi phí hình thành quỹ đất, bổ sung nguồn quỹ phát triển đất theo quy định được phân chia theo tỷ lệ: Khoản thu từ đấu giá đất dưới 100 tỷ, ngân sách cấp tỉnh hưởng 80%, ngân sách cấp huyện hưởng 20%; Khoản thu từ đấu giá đất từ 100 tỷ đến dưới 200 tỷ, ngân sách cấp tỉnh hưởng 85%, ngân sách cấp huyện hưởng 15%; Khoản thu từ đấu giá đất từ 200 tỷ trở lên, ngân sách cấp tỉnh hưởng 90%, ngân sách cấp huyện hưởng 10%.

+ Trường hợp khoản thu tiền sử dụng đất (*ngân sách huyện, thị xã, thành phố hưởng*): Sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ để các huyện, thị xã, thành phố chủ động sử dụng cùng với nguồn kinh phí được giao theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Số thu 90% còn lại để thực hiện chi đầu tư cho các công trình, dự án và hỗ trợ chương trình Xây dựng nông thôn mới.

- Về số giao dự toán chi ngân sách cho các ngành và các huyện, thị xã, thành phố: Là năm tiếp theo thời kỳ ổn định, ngân sách được giao cơ bản theo định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua tuy nhiên có tính tới các yếu tố đặc thù đối với năm 2023 những nhiệm vụ chi có

tính chất chung cho toàn tỉnh chỉ có ở một số sở, ban, ngành và các hoạt động đặc thù khác.

- Chỉ tiêu biên chế làm căn cứ phân bổ dự toán cho các đơn vị thuộc tỉnh là biên chế dự kiến giao năm 2023 do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp này (*riêng số biên chế giáo dục được bố trí tăng thêm theo quyết định của Bộ Chính trị và HĐND tỉnh giao sẽ bổ sung trong năm*).

- Bổ sung quỹ dự trữ tài chính bằng số trung ương giao; bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện chi các Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác được phân bổ chi tiết theo số bổ sung của trung ương đối với từng chương trình, nguồn vốn.

- Tổng chi ngân sách địa phương sau khi phân bổ theo nguyên tắc cơ bản nêu trên, ưu tiên thực hiện các chính sách an sinh xã hội, dự kiến một số nhu cầu cần cân đối để phân bổ cụ thể: Thực hiện Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh (*giao đất giao rừng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp*); mua sắm thay thế ô tô đến niên hạn; biên chế tăng của sự nghiệp giáo dục; kinh phí hỗ trợ hợp đồng liên kết sản xuất cây mắc ca; kinh phí thực hiện hỗ trợ thường xuyên cho đội trưởng, đội phó dân phòng và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh khác mà tại thời điểm báo cáo trình phân bổ chưa đủ điều kiện... Trong quá trình điều hành ngân sách, khi đủ điều kiện phân bổ, UBND tỉnh sẽ báo cáo, thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để điều chỉnh dự toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

## **II. Giao dự toán chi ngân sách**

**1. Tổng chi ngân sách địa phương:** 14.341.126 triệu đồng, chi tiết như sau:

**1.1. Chi cân đối ngân sách địa phương:** 9.983.984 triệu đồng.

**Chi đầu tư phát triển:** 1.942.495 triệu đồng.

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 692.719 triệu đồng.

- Chi đầu tư hạ tầng từ nguồn thu sử dụng đất: 1.146.476 triệu đồng. Đã bao gồm các dự án trọng điểm của tỉnh đề hướng tới 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ;

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng.

- Chi từ nguồn bội chi: 68.300 triệu đồng.

**Chi thường xuyên:** 7.807.285 triệu đồng, tăng 4,77% so với dự toán năm 2022, trong đó:

- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: 3.763.632 triệu đồng, tăng 1,40% so với dự toán trung ương giao, bao gồm: Sự nghiệp Giáo dục: 3.595.772 triệu đồng; Sự nghiệp Đào tạo và dạy nghề: 167.860 triệu đồng. Trong đó đã dự kiến kinh phí để thực hiện số biên chế giáo dục tăng đột biến trong năm 2023.

- Chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ: 18.147 triệu đồng, tăng 25,77% so với dự toán trung ương giao. Trong đó tập trung ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho các đề tài, dự án ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp để thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Các chính sách an sinh xã hội khác đảm bảo bố trí bằng dự toán trung ương giao năm 2023.

**Chi trả lãi và phí các dự án vay lại của chính phủ:** 3.600 triệu đồng<sup>16</sup>, trong đó các dự án dự kiến trả:

- Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Điện Biên Phủ: 841 triệu đồng.

- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả: 300 triệu đồng.

- Chương trình Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên: 2.245 triệu đồng.

**Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:** 1.000 triệu đồng.

**Dự phòng ngân sách:** 198.314 triệu đồng, trong đó ngân sách tỉnh 83.826 triệu đồng, ngân sách huyện 114.488 triệu đồng.

**1.2. Chi các chương trình mục tiêu bổ sung từ ngân sách trung ương:** 4.357.142 triệu đồng.

**Chi các chương trình mục tiêu quốc gia:** 2.113.938 triệu đồng, trong đó:

- Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 1.256.678 triệu đồng (vốn đầu tư 632.564 triệu đồng, vốn sự nghiệp 624.114 triệu đồng).

- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 720.283 triệu đồng (vốn đầu tư 435.974 triệu đồng, vốn sự nghiệp 284.309 triệu đồng).

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 136.977 triệu đồng (vốn đầu tư 108.080 triệu đồng, vốn sự nghiệp 28.897 triệu đồng).

**Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác (vốn đầu tư):** 2.148.294 triệu đồng, trong đó: Chi đầu tư các dự án từ nguồn vốn nước ngoài 304.394 triệu đồng, chi đầu tư các dự án từ nguồn vốn trong nước 1.843.900 triệu đồng, chi tiết phân bổ theo nội dung UBND tỉnh trình phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023.

**Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định (vốn sự nghiệp):** 94.910 triệu đồng, trong đó:

- Dự án trung ương bổ sung có mục tiêu vốn vay ODA (Dự án Bận hữu

<sup>16</sup> Mức trả lãi 3 tỷ 600 triệu là mức trả lãi, phí tối đa năm 2023, các chương trình có thể thay đổi phù hợp theo tỷ giá và tiến độ thực hiện các dự án.

trẻ em tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022 - 2026 vốn viện trợ Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc): 14.370 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 1.774 triệu đồng.

- Chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức hội Liên hiệp phụ nữ các cấp và chi hội trưởng hội phụ nữ: 230 triệu đồng.

- Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ: 50.335 triệu đồng.

- Vốn dự bị động viên: 10.000 triệu đồng.

- Hỗ trợ thực hiện một số Đề án, Dự án khoa học và công nghệ: 3.500 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội đối với người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; chương trình phát triển công tác xã hội: 200 triệu đồng.

- Hỗ trợ Hội văn học nghệ thuật địa phương: 442 triệu đồng.

- Hỗ trợ Hội nhà báo địa phương: 160 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 13.899 triệu đồng.

**2. Dự toán chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh:** 6.759.140 triệu đồng, chi tiết như sau:

**2.1. Chi cân đối:** 4.259.641 triệu đồng.

a) *Chi đầu tư:* 1.643.069 triệu đồng, bao gồm:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 504.713 triệu đồng. Trong đó chi từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại 9.600 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng.

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.035.056 triệu đồng (Phân bổ chi tiết sau theo tiến độ thực hiện thu để các dự án trọng điểm của tỉnh; bổ sung cho Quỹ phát triển đất; tỷ lệ phần trăm phân chia cấp huyện hưởng)

b) *Chi thường xuyên:* 2.496.856 triệu đồng, bao gồm:

- Chi sự nghiệp Kinh tế: 282.489 triệu đồng. trong đó bố trí kinh phí trồng cây hoa anh đào 498 triệu đồng; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp 3.600 triệu đồng, hỗ trợ kinh phí khuyến nông 4.000 triệu đồng; chi hoạt động các đơn vị sự nghiệp của các ngành; xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch, xúc tiến thương mại, khuyến công địa phương, thực hiện trợ giúp pháp lý điển hình; kinh phí thuê tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; đào tạo ứng dụng CNTT theo Kế hoạch 2783/KH-UBND; dự án trồng cây Mắc ca; 10% tiền thu tiền sử dụng đất, tiền cho thuê đất, mặt nước để thực hiện đo đạc bản đồ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: 642.417 triệu đồng, bao gồm:

- + ) Sự nghiệp Giáo dục: 524.136 triệu đồng. Trong đó đã bố trí kinh phí

thực hiện các chế độ tiền lương, cho giáo viên và học bổng cho học sinh theo chế độ chính sách nhà nước ban hành; hỗ trợ học sinh phổ thông ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC; hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh sinh viên dân tộc thiểu số theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của Chính phủ, hội khỏe phù đồng; hội đồng thi tốt nghiệp phổ thông; tiếp chi sửa chữa các trường học đã được phê duyệt từ năm trước; đổi mới sách giáo khoa; Chế độ cho giáo viên, học sinh trường chuyên; Chi phí kiểm định chất lượng giáo dục; kinh phí tăng biên chế giáo viên công lập theo Quyết định của Bộ Chính trị và Nghị quyết của HĐND tỉnh

+) Sự nghiệp Đào tạo và dạy nghề: 118.281 triệu đồng, trong đó đã bố trí hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; chi hỗ trợ đào tạo học sinh cử tuyển, đào tạo học sinh Lào tại các trường của tỉnh; kinh phí thực hiện Dự án hợp tác đào tạo với Trung Quốc, Lào, Thái Lan; hỗ trợ chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2016/QĐ-TTg và các chính sách an sinh xã hội theo quy định của nhà nước; hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP.

- Sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình: 755.810 triệu đồng, toàn bộ nhiệm vụ chi hoạt động y tế từ tuyến tỉnh tới các xã, phường, thị trấn; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo và người dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên, hộ cận nghèo, hộ làm nông lâm nghiệp có mức sống trung bình, cựu chiến binh, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến và các đối tượng chính sách xã hội; hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng HIV có thể BHYT; Hỗ trợ duy trì cho các hoạt động CTMT y tế dân số; kinh phí thực hiện Đề án điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; kinh phí đối ứng các dự án; Kinh phí thực hiện chế độ bệnh nhân phong; kinh phí hoạt động kiểm nghiệm thuốc, kinh phí hoạt động truyền thông và kinh phí hoạt động kiểm tra nước sạch; kinh phí thực hiện chế độ nhân viên y tế thôn bản; mua sắm lò đốt rác thải y tế, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải...

- Chi sự nghiệp Khoa học công nghệ: 14.569 triệu đồng. Trong đó chủ yếu thực hiện các dự án, đề tài khoa học của địa phương và nguồn đối ứng các dự án của trung ương, cũng như trung ương ủy quyền địa phương quản lý (Chương trình nông thôn miền núi); chi hoạt động an toàn bức xạ hạt nhân; các hoạt động về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng...

- Chi sự nghiệp Văn hoá thông tin: 60.601 triệu đồng, Lễ hội hoa Ban; tăng chi hoạt động nghiệp vụ, kinh phí mua bảo hiểm cháy nổ các công trình văn hóa, thư viện tỉnh, rạp chiếu phim; tham gia các chương trình do Trung ương tổ chức; dàn dựng chương trình biểu diễn đêm giao thừa và các ngày lễ trong năm; bồi dưỡng luyện tập theo Quyết định số 14/QĐ-TTg ngày 20/5/2015; xét tặng nghệ nhân ưu tú, chiếu phim vùng cao, bảo quản hiện vật, sưu tầm hiện vật, thực hiện đề án phát triển du lịch Điện Biên; bổ sung sách báo tạp chí; Xây dựng hệ thống quản lý di tích...

- Chi sự nghiệp Phát thanh Truyền hình: 22.607 triệu đồng, đã bao gồm kinh phí đề án số hóa truyền hình, phát sóng truyền hình trên vệ tinh Vinasat; Mua phim truyện; kinh phí truyền hình trực tiếp các phiên họp của HĐND tỉnh và các hoạt động chuyên môn.

- Chi sự nghiệp Thể dục thể thao: 8.075 triệu đồng, trong đó bao gồm kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của UBND tỉnh; tham gia các giải thi đấu khu vực; đăng cai tổ chức một số giải thể thao trong nước; bảo hiểm cháy nổ.

- Chi Đảm bảo xã hội: 71.235 triệu đồng, đã bao gồm kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; trồng, chăm sóc cây cảnh ở các nghĩa trang liệt sỹ; kinh phí đón hài cốt liệt sỹ từ Lào về các nghĩa trang của tỉnh; kinh phí thăm viếng của các thân nhân liệt sỹ, chăm sóc người có công và kinh phí nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội tại các trung tâm; kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho các cháu làng SOS theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; hỗ trợ khám sàng lọc tìm bẩm sinh cho trẻ em; kinh phí thực hiện chính sách cung cấp thông tin (cấp báo) đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 22/7/2017), kinh phí chúc thọ, mừng thọ, tặng quà cứu đói giáp hạt, hỏa hoạn; ...

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 429.266 triệu đồng, đã đảm bảo quỹ tiền lương, chế độ phụ cấp cho cán bộ công chức các cơ quan nhà nước, đảng, đoàn thể tỉnh; kinh phí tăng chi hoạt động đặc thù của HĐND tỉnh; Kinh phí chi tiền thưởng kèm theo huy hiệu Đảng; kinh phí hỗ trợ cho 3 tỉnh Bắc Lào theo lộ trình tỉnh cam kết với nước bạn; kinh phí trợ giá báo đảng; kinh phí hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; đã dự kiến kinh phí mua xe ô tô để bổ sung, thay thế xe còn thiếu và hỏng theo định mức của nhà nước.

- Chi An ninh, quốc phòng địa phương: 151.812 triệu đồng, đã bao gồm kinh phí chi các chế độ phụ cấp, trợ cấp, tập huấn đối với lực lượng dân quân tự vệ; Kinh phí hỗ trợ quốc phòng an ninh; kinh phí chính sách đội trưởng, đội phó dân phòng; mua sắm trang phục dân quân tự vệ; Kinh phí mua sắm trang phục cho Công an xã bán chuyên trách và bảo vệ dân phố.

- Chi sự nghiệp Môi trường: 5.751 triệu đồng, trong đó đảm bảo quỹ tiền lương, phụ cấp theo chế độ cho viên chức Khu bảo tồn thiên nhiên Mường Nhé, kinh phí thực hiện mạng lưới điểm quan trắc môi trường và một số nhiệm vụ khác.

- Chi khác ngân sách: 52.224 triệu đồng, đã phân bổ chi tiết 700 triệu đồng (hỗ trợ các đơn vị trung ương thực hiện nhiệm vụ phối hợp trên địa bàn) trong đó: Tăng thu dự toán địa phương giao 2023 so với dự toán trung ương giao (không bao gồm 70% tăng thu để thực hiện CCTL) 13.410 triệu đồng;

c) Chi trả lãi và phí vay: 3.600 triệu đồng.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng.

e) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 31.290 triệu đồng.

f) Dự phòng ngân sách: 83.826 triệu đồng. Trong đó dự phòng từ nguồn thu đấu giá đất cấp tỉnh thực hiện 23.524 triệu đồng.

**2.2. Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ:** 4.499.499 triệu đồng.

**3. Dự toán chi các huyện, thị xã, thành phố:** Tổng chi ngân sách 7.581.986 triệu đồng.

**3.1. Chi cân đối ngân sách:** 5.724.343 triệu đồng.

a) Chi đầu tư phát triển: 299.426 triệu đồng, bao gồm:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước: 188.006 triệu đồng, thực hiện phân cấp 30% chi đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên.

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 111.420 triệu đồng chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, tương ứng 90% số thu tiền sử dụng đất dự toán 2023 phần ngân sách huyện hưởng.

b) Chi thường xuyên: 5.310.429 triệu đồng. Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 3.121.215 triệu đồng, đã bao gồm kinh phí chi thực hiện các chế độ tiền lương, phụ cấp theo quy định hiện hành; kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu như: hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3-5 tuổi, hỗ trợ học sinh vùng đặc biệt khó khăn, hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù miễn giảm học phí...

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 3.578 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp môi trường: 81.500 triệu đồng. Chi sự nghiệp môi trường là chỉ tiêu hướng dẫn, HĐND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phân bổ phù hợp điều kiện thực tế.

- Chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội và một số chính sách khác: Bố trí đảm bảo đủ nhu cầu theo đối tượng và chính sách quy định, trong năm nếu có phát sinh các đối tượng và nhu cầu kinh phí huyện chủ động sử dụng ngân sách chưa sử dụng để chi trả; đồng thời báo cáo tình hình thực hiện về UBND tỉnh qua Sở Tài chính, làm cơ sở báo cáo gửi Bộ Tài chính để được bổ sung kinh phí.

c) Dự phòng ngân sách: 114.488 triệu đồng.

**3.2. Chi chương trình mục tiêu: 1.857.643 triệu đồng.**

- Chương trình Mục tiêu quốc gia: 1.843.370 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 9.324 triệu đồng.

- Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ: 4.773 triệu đồng

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 176 triệu đồng.

**C. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:** 68.300 triệu đồng, là phần chênh lệch giữa số chi đầu tư phải dành để trả nợ gốc vay của ngân sách địa phương so với số vay mới trong năm 2023, cụ thể: Tổng số phải trả nợ gốc: 9.600 triệu đồng (bao gồm các khoản trả nợ: Chương trình đô thị miền núi phía Bắc 8.300 triệu đồng; Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch dựa trên kết quả 1.300 triệu đồng) và số đối trừ bằng nguồn Chính phủ vay về cho vay lại 77.900 triệu đồng (77.900 triệu đồng – 9.600 triệu đồng = 68.300 triệu đồng).

**D. SỐ VAY TRONG NĂM:** 77.900 triệu đồng là số vay từ nguồn chính phủ vay về cho vay lại để đối trừ trả nợ gốc vay và bội chi ngân sách địa phương.

*(Chi tiết có biểu kèm theo)*

## **E. GIẢI PHÁP QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023**

### **I. Giải pháp chỉ đạo điều hành thu ngân sách địa phương**

#### **1. Thu thuế, phí**

- Cơ quan Thuế triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Chương trình, Kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế để tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí.. phát sinh; Tăng cường công tác quản lý đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về nộp hồ sơ khai thuế, báo cáo quyết toán thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách. Tập trung thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, doanh nghiệp được hoàn thuế để có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm; triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế; phối hợp với KBNN và các ngân hàng thương mại để thu hồi nợ thuế; triển khai xử lý nợ theo Nghị quyết 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế... Đôn đốc thu hồi nộp ngân sách nhà nước kịp thời sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; Tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh nhất là với Ban chỉ đạo thu, nộp ngân sách địa phương các giải pháp chỉ đạo đốc thu và chống thất thu.

- Cơ quan thông tin đại chúng, các cấp, các ngành đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, giáo dục để nâng cao sự hiểu biết và tính tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về thuế.

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

- Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và nộp thuế cho nhà nước

#### **2. Thu tiền sử dụng đất từ đấu giá quyền sử dụng đất**

- Đối với các dự án đấu giá quyền sử dụng đã được ban hành theo Kế hoạch số 2109/KH-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh, kế hoạch tại Quyết

định số 3341/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh nhưng đến hết năm 2022 chưa thực hiện được, chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, địa phương: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, UBND thành phố Điện Biên Phủ và các đơn vị có liên quan tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp để triển khai thực hiện đảm đúng quy định hiện hành về quy trình, trình tự, thủ tục để đấu giá quyền sử dụng đất;

- Đối với các dự án đấu giá được xác định thực hiện mới trong năm 2023 để tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, khai thác có hiệu quả tiềm năng về tài nguyên đất đai để thu hút đầu tư, UBND tỉnh giao:

+ Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tạo ra các quỹ đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị; thực hiện các quy trình, thủ tục có liên quan đến nghiệm thu quyết toán công trình, chủ trương đầu tư phục vụ cho các dự án có đấu giá đất.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư, tham mưu cho tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực phù hợp với quy mô, tính chất của dự án; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch, lộ trình đấu giá, phân công trách nhiệm của các cơ quan, đảm bảo đấu giá thành công các dự án phát triển đô thị để có nguồn hoàn trả kinh phí đã tạm ứng ngân sách và thực hiện dự án trọng điểm có sử dụng nguồn đấu giá đất hướng tới kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ;

+ Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND tỉnh phương án đấu giá đất, giá đất đấu giá trình hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh; tổ chức thực hiện đấu giá tiền sử dụng đất; giao đất cho các tổ chức trúng đấu giá để thực hiện các quy trình đầu tư.

+ Sở Tài chính (*cơ quan thường trực giá đất của tỉnh*) thành lập hội đồng, tham mưu cho tỉnh ban hành giá đất đền bù; giá đất của dự án đấu giá, bước giá để đấu giá; phối hợp với Cục Thuế tỉnh đôn đốc các nhà thầu trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ tài chính của mình với ngân sách địa phương; Thanh lý các tài sản, quyết toán các dự án hoàn thành có liên quan đến các dự án có đất thực hiện đấu giá;

+ UBND thành phố Điện Biên Phủ, UBND huyện Điện Biên: Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, kiểm đếm, lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm có đấu giá đất ở, đất thương mại du lịch. Thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng; tái định cư; cưỡng chế di dời để giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

+ Cục Thuế tỉnh, cung cấp các thông tin về nhà đầu tư trong quá trình thu hút và phê duyệt chủ trương đầu tư; đôn đốc các nhà thầu trúng đấu giá nộp tiền thu sử dụng đất, hạch toán các khoản thu vào ngân sách địa phương; tính tiền chậm nộp

phải nộp thêm (nếu có);

+ Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện tiến độ theo kế hoạch đã được tỉnh phê duyệt, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh nội dung họp các ban chỉ đạo; các cuộc họp tháo gỡ khó khăn phát sinh, đảm bảo các dự án đầu tư đất được thực hiện theo đúng lộ trình, tiến độ đã đề ra.

### **3. Dự toán thu năm 2023 giao cho các huyện, thị xã, thành phố**

Dự toán giao thu mức tối thiểu, các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế trên từng địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm 2022 và các chế độ, chính sách hiện hành phấn đấu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, đảm bảo không thấp hơn dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao

## **II. Tổ chức điều hành nhiệm vụ chi ngân sách**

### **1. Nhiệm vụ chi đầu tư**

- Thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước. Chỉ thực hiện chi đầu tư theo kế hoạch vốn được giao, danh mục đầu tư được duyệt và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023, giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025.

- Đảm bảo đúng quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, việc phân bổ vốn thực hiện theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công và phân theo ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Đối với nguồn thu từ đất đưa vào đầu tư cơ sở hạ tầng phải được quản lý đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công. Thực hiện thông báo chi tiết số vốn phân bổ ngay khi có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn của trung ương, sớm phân bổ các nguồn vốn đầu tư thuộc phạm vi tỉnh quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp, các ngành thực hiện dự án.

- Đối với 30% nguồn vốn đầu tư cân đối ngân sách được phân cấp về ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố theo Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020, khi phân bổ phải ưu tiên hỗ trợ về nhà ở người có công với cách mạng trên địa bàn (theo Quyết định 270/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 về phê duyệt điều chỉnh Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng) sau đó mới phân bổ cho các công trình, dự án trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

- Việc phân bổ chi tiết vốn thực hiện các dự án lớn phải đảm bảo sử dụng

lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn ngay từ khâu lập kế hoạch nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư; Đẩy nhanh tiến độ phân bổ chi tiết kế hoạch vốn, lựa chọn các dự án có đủ điều kiện thủ tục đầu tư để đảm bảo có thể triển khai ngay khi được giao vốn. Ưu tiên bố trí kế hoạch vốn năm 2023 để hoàn trả các khoản tạm ứng ngân sách địa phương, tạm ứng từ Quỹ Phát triển đất, ứng trước nguồn vốn ngân sách Trung ương đã tạm ứng từ các năm trước.

- Quá trình thực hiện trong năm, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị có liên quan định kỳ rà soát lại các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân báo cáo UBND tỉnh điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn, hạn chế việc hủy bỏ vốn đảm bảo theo quy định, giảm tối đa chi chuyển nguồn ngân sách. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2023.

- Kho bạc nhà nước tỉnh: Đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án hoàn tất các thủ tục hoàn tạm ứng (theo chế độ quy định) của các dự án công trình chưa hoàn ứng từ những năm trước đến năm 2022 đảm bảo việc hoàn ứng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các khoản phải thu, nộp, thanh toán hoàn ứng theo kết luận của thanh tra, kiểm toán nhà nước.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các ngành, đơn vị liên quan tăng cường công tác phối hợp trong quản lý giá, kiểm soát việc đăng ký giá, kê khai giá và công bố giá vật liệu xây dựng đảm bảo sát với tình hình thực tế, tránh lãng phí trong công tác quản lý chi phí của các dự án đầu tư; quản lý, kiểm soát chặt chẽ khâu đầu vào từ bước thẩm định chủ trương đầu tư và điều chỉnh các dự án đầu tư. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan đơn vị liên quan chủ động hướng dẫn và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư. Thực hiện đầy đủ hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn NSNN theo quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

- Các cấp các ngành quan tâm chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh, đặc biệt là các dự án hoàn thành từ năm 2014 trở về trước. Phối hợp với cơ quan tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý các dự án vi phạm về thời gian lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; Công bố công khai danh sách các chủ đầu tư, đơn vị liên quan còn vi phạm quy định thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán; làm rõ trách nhiệm và xử lý vi phạm về chậm quyết toán theo quy định của pháp luật

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý vốn đầu tư, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, kiểm tra quản lý chất lượng xây dựng, chú trọng vai trò giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện các dự án.

## 2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của tỉnh các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách, trên tinh thần triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công và không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa có nguồn đảm bảo. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản công theo quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công, máy móc thiết bị tại cơ quan, đơn vị theo quy định<sup>17</sup>. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

- Trong chi tiêu thường xuyên: Giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; thực hành tiết kiệm chi thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức nhưng vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được tỉnh giao. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương; Đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên để giành nguồn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp của chương trình mục tiêu, đề nghị các huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện lồng ghép nguồn vốn của chương trình với các nguồn chi thường xuyên khác để thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn.

- Về nguồn chi thực hiện cải cách tiền lương năm 2023:

+ 70% tăng thu thực hiện ngân sách địa phương năm 2023 so với số tăng thu dự toán (loại trừ một số khoản thu theo quy định) được cấp có thẩm quyền giao;

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương, có tính chất lương) dự toán năm 2023 đã được cấp có thẩm quyền giao;

+ Một phần số thu được để lại theo chế độ năm 2023 phải trích để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định;

---

<sup>17</sup> Thực hiện theo Luật quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Các Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018; Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019, Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019; Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 27/12/2019; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 11/3/2021; Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh.



+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ năm 2022 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang.

- Về chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ, các chế độ chính sách:

Các ngành, các huyện phải đảm bảo cân đối tối thiểu kinh phí theo mức được HĐND tỉnh giao để bố trí chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ và chi thực hiện chính sách của tỉnh ban hành và các chính sách phát sinh trung ương.

- Cơ quan Tài chính có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu cần thiết cấp bách an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, dần từng bước xã hội hóa đối với một số loại hình đơn vị sự nghiệp (y tế, giáo dục đào tạo và dạy nghề) ở địa bàn có điều kiện. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp

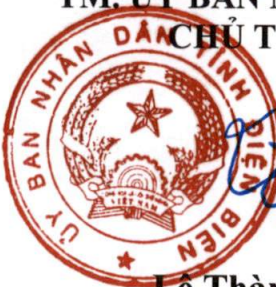
- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán để trong thời gian sớm nhất các chính sách được thực hiện đúng đối tượng, khách quan và công bằng. Đặc biệt là việc thực hiện chính sách an sinh xã hội có các đối tượng là người nghèo, hộ nghèo theo quy định của Chính phủ. Đồng thời báo cáo nhu cầu phát sinh về UBND tỉnh để báo cáo trung ương kịp thời bổ sung kinh phí.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2023, UBND tỉnh báo cáo, trình HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường vụ TU (bc);
- TT HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**